

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày 19-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Hồng Nam;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ngọc Ngư;

Ông Nguyễn Văn Thuyết;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

*Trần Văn Ng*, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1980 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: ĐKHKT và chỗ ở: Xóm Đ T, xã T Tr, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trần Văn M và bà La Thị Ph (đều đã chết); gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ tám, có vợ là Hầu Quý Thị sinh năm 1980 và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương; có mặt.

**- Người chứng kiến:**

1. Ông Hà Trọng Th, sinh năm 1965; vắng mặt

2. Anh Trần Văn V, sinh năm 1977; vắng mặt

Địa chỉ: Xóm Đ L, xã T Tr, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 20/01/2022 tổ công tác Công an xã Tức Tranh làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đồng Lường, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, Thái Nguyên phát hiện Trần Văn Ng có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Tại đây, Ngọc đã tự giao nộp cho tổ công tác 02 gói chất bột màu trắng Ngọc khai là ma túy, loại heroine, Ngọc vừa mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn Ng, số chất bột màu trắng nghi là ma túy được thu giữ niêm phong theo quy định, ký hiệu bì niêm phong N1.

Hồi 21 giờ cùng ngày, Công an xã Tức Tranh đã bàn giao hồ sơ, tang vật cùng đối tượng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Ng tại Xóm Đ T, xã T Tr, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, kết quả không phát hiện thu giữ gì.

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 20/01/2022 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy gửi mẫu giám định đối với gói chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn Ng trong bì ký hiệu N1 có tổng khối lượng là 0,139 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu bì A1.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số: 316/KL-KTHS ngày 28/01/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,139 gam.

Quá trình điều tra Trần Văn Ng khai nhận như sau: Bản thân Trần Văn Ng là người nghiện ma túy, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/01/2022, Trần Văn Ng một mình từ nhà, đi bộ rồi đi nhờ xe của người đi đường đi đến khu vực xóm Góc Gạo, xã Tức Tranh, Phú Lương để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây Ngọc đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy vệ sinh bên trong có 02 gói heroine với giá 200.000 đồng. Mua xong, Ngọc cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay rồi đi bộ về nhà. Khi đến khu vực xóm Đồng Lường, xã Tức Tranh thì bị công an xã Tức Tranh phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,139 gam heroine Ngọc chưa sử dụng.

Tại Cơ quan CSĐT Trần Văn Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có

trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến.

Vật chứng vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,129 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu N1 và các vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Trần Văn Ng. Các vật chứng trên hiện được niêm phong, bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSPL ngày 20/4/2022, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Văn Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Ng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn Ng từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần tranh luận: Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời

khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 16 giờ ngày 20/01/2022, tại xóm Đồng Lường, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Trần Văn Ng có hành vi tàng trữ trái phép 0,139 gam là ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng, bị công an xã Tức Tranh, huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.*

...

*c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc đưa bị cáo Trần Văn Ng ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Về nhân thân, khi bị bắt bị cáo là đối tượng nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy hiện đang bị tạm giam, không có thu nhập riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy túy còn lại sau giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ phong bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực xóm Gốc Gạo, xã Túc Tranh, huyện Phú Lương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Ng 24 (hai mươi tư) tháng tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

\* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,129 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 (một) vỏ bì niêm phong ký hiệu N1 và vỏ giấy gói.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 44/2022 ngày 27/4/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Ng phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Hồng Nam**

Phú lương, ngày      tháng      năm 2022

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi      giờ      phút ngày      tháng      năm 2022

Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Hồng Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2022/TLST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với.

Bị cáo: Trần Văn Ng

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Về tội danh:** Bị cáo Trần Văn Ng - phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

*Kết quả biểu quyết: 3/3.*

**2. Về điều luật áp dụng:** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Kết quả biểu quyết: 3/3*

**3. Về mức hình phạt:**

Xử phạt **Trần Văn Ng** (                      )

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

*Kết quả biểu quyết: 3/3*

#### **4. Về các vấn đề khác:**

*\* Vật chứng của vụ án:*

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,129 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 (một) vỏ bì niêm phong ký hiệu N1 và vỏ giấy gói.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Ng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

*Kết quả biểu quyết: 3/3.*

Nghị án kết thúc vào hồi     giờ     phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Ngô Hồng Nam**